

NỘI DUNG ÔN TẬP KT TRA CUỐI HK 2 – MÔN SINH HỌC - LỚP 12

I. Bằng chứng và cơ chế tiến hóa

1. Xác định được bằng chứng tiến hóa về cơ quan tương đồng, cơ quan tương tự, cơ quan thoái hóa.
2. Nhận biết được nguồn nguyên liệu của chọn lọc tự nhiên, con đường hình thành loài mới, cơ chế tiến hóa theo quan niệm của Đacuyn.
3. Nhận biết được đặc điểm của các nhân tố tiến hóa.
4. Vận dụng kiến thức để xác định đúng được vai trò của các nhân tố tiến hóa.
5. Nhận biết được khái niệm các dạng cách li trước hợp tử.
6. Hiểu được ví dụ về cách li trước và sau hợp tử.
7. Nhận biết được nội dung của quá trình hình thành loài bằng con đường địa lý.
8. Hiểu được kết quả tạo ra loài mới bằng con đường lai xa kết hợp đa bội hóa ở thực vật.

II. Sự phát sinh và phát triển sự sống trên trái đất

1. Nhận biết được khái niệm, ý nghĩa của hóa thạch.
2. Nhận biết được đặc điểm giống nhau và khác nhau giữa người và vượn người.

III. Cá thể và quần thể sinh vật

1. Nhận biết được khái niệm nhân tố vô sinh, nhân tố hữu sinh, giới hạn sinh thái, khoảng thuận lợi, khoảng chống chịu, giới hạn dưới, giới hạn trên.
2. Xác định được môi trường sống của một số loài sinh vật.
3. Hiểu được ổ sinh thái của các loài sinh vật.
4. Nhận biết được khái niệm quần thể và các đặc trưng cơ bản của quần thể.
5. Xác định được ví dụ quan hệ cạnh tranh và quan hệ hỗ trợ giữa các cá thể trong quần thể.
6. Xác định được ví dụ về quần thể.
7. Nhận biết được ý nghĩa của các kiểu phân bố cá thể trong quần thể.
8. Xác định được các nhân tố ảnh hưởng đến kích thước của quần thể.

IV. Quần xã sinh vật

1. Nhận biết được khái niệm quần xã sinh vật, loài ưu thế, loài đặc trưng, mối quan hệ thuộc hỗ trợ, đối kháng.
2. Xác định được đặc điểm của quan hệ đối kháng.
3. Xác định được ví dụ về các mối quan hệ đối kháng.
4. Nhận biết được môi trường khởi đầu, nguyên nhân bên trong, bên ngoài của diễn thế sinh thái.
5. Xác định được đặc điểm của diễn thế nguyên sinh, thứ sinh.

V. Hệ sinh thái, sinh quyển và bảo vệ môi trường

1. Nhận biết được nhân tố vô sinh, hữu sinh của hệ sinh thái, khái niệm hệ sinh thái.
2. Xác định được ví dụ nhóm sinh vật sản xuất, tiêu thụ, phân giải.
3. Nhận biết được khái niệm sinh vật sản xuất, tiêu thụ bậc 1, tiêu thụ bậc 2, phân giải.
4. Xác định được đặc điểm liên quan đến chuỗi và lưới thức ăn.
5. Xác định được bậc dinh dưỡng, bậc sinh vật tiêu thụ, số chuỗi thức ăn, các mối quan hệ qua lại giữa các sinh vật trong chuỗi và lưới thức ăn.
6. Xác định được đặc điểm của mỗi dạng tháp sinh thái.

Lưu ý:

Phần câu hỏi trắc nghiệm theo tài liệu chung thống nhất của tổ chuyên môn